**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

--------\*\*\*--------

**HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC**

**MUA BÁN HÀNG HÓA**

**Số: ${code}**

GIỮA

**${company}**

VÀ

${customer}

Hải Phòng, ${day}

*PKD: ${bussiness}*

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

**MUA BÁN HÀNG HÓA**

Số: ${code}

*- Căn cứ Bộ luật Dân sự nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*- Căn cứ luật thương mại của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*- Căn cứ luật doanh nghiệp của nước CHXHCN Việt Nam 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.*

Hôm nay, ${day} tại ${company},

Chúng tôi gồm:

**I. BÊN BÁN: ${company}**

|  |  |
| --- | --- |
| MST | : ${company\_mst} |
| Địa chỉ | : ${company\_address} |
| Tài khoản số | : ${company\_account} - ${company\_bank} |
| Người đại diện | : Ông **${company\_representer}** Chức vụ: **${representer\_position}**  ${representer\_content} |
| Điện thoại | : ${company\_phone} |
| Fax | : ${company\_fax} |

**II. BÊN MUA: ${customer}**

|  |  |
| --- | --- |
| MST | : ${customer\_mst} |
| Địa chỉ | : ${customer\_address} |
| Tài khoản số | : ${account\_number} - ${bank} |
| Người đại diện | : Ông(Bà) **${customer\_representer},** Chức vụ: **${customer\_position}** |
| Điện thoại | : ${customer\_phone} |
| Fax | : ${customer\_fax} |

*Sau khi bàn bạc, hai bên thống nhất ký hợp đồng mua bán Thép với các điều kiện và điều khoản sau:*

**Điều 1: Nội dung hợp đồng.**

* 1. Hợp Đồng này được hai bên xây dựng và đề ra những nguyên tắc trong việc mua bán Hàng Hóa giữa Bên mua và Bên Bán, theo đó các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này sẽ được áp dụng cho mọi Xác Nhận Đơn Hàng được ký kết giữa Bên Mua và Bên Bán trong thời gian có hiệu lực của hợp đồng này.
  2. Chi tiết về số lượng, chất lượng, chủng loại hàng hóa, giá cả hàng hóa, thời gian giao hàng sẽ được quy định theo từng Xác nhận đơn hàng cụ thể.
  3. Xác nhận đơn hàng: trong suốt thời gian có hiệu lực của hợp đồng này, mọi đơn hàng mà hai bên thỏa thuận và ký kết đều được coi là một bộ phận không thể tách rời của hợp đồng này và tuân thủ mọi điều khoản của hợp đồng này, có giá trị pháp lý ràng buộc đối với các Bên và bao gồm các nội dung cụ thể như sau:
* Chủng loại hàng hóa
* Số lượng
* Đơn giá
* Thời gian giao nhận
* Thời hạn thanh toán
* Người được ủy quyền giao nhận hàng tại địa điểm giao nhận.
* Ký của hai bên.
* Các yêu cầu khác (nếu có)

**Điều 2: Giao nhận hàng.**

2.1. Biên Bản Giao Nhận Hàng được lập và ký bởi đại diện hai bên để xác nhận số lượng hàng thực tế giao nhận trên cơ sở Xác Nhận Đơn Hàng.

2.2. Trên cơ sở Xác Nhận Đơn Hàng và Biên Bản Giao Nhận Hàng, Bên Bán phát hành Hóa đơn GTGT theo qui định để giao cho Bên Mua.

2.3. Biên Bản Giao Nhận Hàng và Hóa Đơn Bán Hàng là bằng chứng của việc mua bán và là các cơ sở để xác định nghĩa vụ thanh toán, đối chiếu công nợ giữa các bên. Các chứng từ này là một bộ phận không thể tách rời của Hợp Đồng này và có giá trị ràng buộc đối với Các Bên.

**Điều 3: Giá bán.**

Giá bán sẽ được xác nhận cụ thể tại Xác nhận đơn hàng và là một phụ lục không thể tách rời của bản hợp đồng này.

**Điều 4: Thời hạn thanh toán, thời hạn nợ, và các biện pháp bảo đảm**

* 1. Thời hạn thanh toán:
     1. Thanh toán ngay: Bên Mua có nghĩa vụ thanh toán trước hoặc ngay sau khi nhận hàng tại kho của bên Bán theo từng Xác Nhận Đơn Hàng cụ thể.
     2. Thanh toán chậm trả trong vòng 30 ngày kể từ ngày hai bên hoàn thành việc giao nhân hàng hóa chỉ được thực hiện khi bên Mua thực hiện các hình thức bảo đảm sau đây:
        1. Bảo lãnh của Ngân hàng

Bên Mua sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết và chuyển cho Bên Bán một bảo lãnh thanh toán do ngân hàng của Bên Mua phát hành theo mẫu Bảo Lãnh Thanh Toán của Bên Bán hoặc một mẫu khác được Bên Bán chấp nhận với số tiền bảo lãnh bảo đảm toàn bộ nghĩa vụ nợ thuộc Hạn Mức Dư Nợ Không Tín Chấp

* + - 1. Thế chấp tài sản của bên mua:

Theo yêu cầu cùng sự chấp thuận của Bên Bán và phù hợp với các quy định của pháp luật, Bên Mua đồng ý thế chấp cho Bên Bán các tài sản thuộc quyền sở hữu của mình hoặc tài sản của bên thứ ba mà Bên Mua được quyền sử dụng hợp pháp làm tài sản bảo đảm (“**Tài Sản Bảo Đảm**”) để bảo đảm một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ thuộc Hạn Mức Dư Nợ Không Tín Chấp. Việc thế chấp sẽ được lập thành văn bản riêng.

Bên Mua sẽ không được phép chuyển nhượng hoặc thế chấp Tài Sản Bảo Đảm cho bất kỳ bên thứ ba nào nếu không được sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên Bán. Đồng thời, Bên Bán sẽ có quyền (nhưng không phải nghĩa vụ) xử lý các Tài Sản Bảo Đảm để thu hồi Khoản Nợ Có Báo Đảm.

Không phụ thuộc vào quy định trên đây, trong trường hợp cần thiết tại bất cứ thời điểm nào, Bên Bán có toàn quyền yêu cầu và Bên Mua có nghĩa vụ thực hiện các biện pháp bảo đảm như quy định trên đây hoặc một biện pháp bảo đảm khác do Bên Bán chấp nhận cho một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ nợ của Bên Mua đối với Bên Bán ("Dư Nợ").

Hạn Mức Dư Nợ được bảo đảm bằng tài sản (Hạn Mức Dư Nợ không Tín chấp) với giá trị theo định giá của công ty định giá độc lập thỏa thuận tùy thuộc vào Giá trị Tài sản Bảo đảm và doanh số mua bán theo từng thời kỳ.

* 1. Thời hạn Nợ: Trong Thời Hạn Nợ mà Bên Mua chưa thanh toán hết nợ (theo từng Xác Nhận Đơn Hàng) thì số Nợ đó được coi là Nợ Quá Hạn, khi đó Bên Mua có nghĩa vụ thanh toán cho Bên Bán một khoản lãi gọi là "Lãi Quá Hạn" tính trên số Nợ Quá Hạn theo mức lãi suất bằng 150% mức Lãi Chậm Trả. Lãi Chậm Trả và Lãi Quá Hạn cấu thành một bộ phận trong nghĩa vụ trả nợ của Bên Mua đối với Bên Bán.
  2. Phạt hợp đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng này, bên nào vi phạm hợp đồng hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng sẽ buộc phải chịu phạt cho bên còn lại 5% tổng giá trị đơn hàng theo Xác nhận đơn hàng tại thời điểm vi phạm (đơn hàng vi phạm). Ngoài khoản tiền phạt nêu trên nếu sự vi phạm hợp đồng dẫn tới gây thiệt hại cho bên kia hoặc bên thứ 3 khác thì bên vi phạm buộc phải bồi thường thiệt hại theo chứng từ mà bên bị thiệt hại cung cấp.

**Điều 5: Đối chiếu Công nợ và Xác định dư nợ**

* 1. Định kỳ mỗi tháng một lần, trong vòng 05 ngày làm việc đầu tiên của tháng, hai bên tiến hành xác định Dư Nợ đến cuối tháng trước theo “Biên Bản Đối Chiếu Và Xác Nhận Dư Nợ”. Trong mọi trường hợp, Biên Bản Đối Chiếu Và Xác Nhận Dư Nơ dẫn chiếu đến Hợp Đồng này thì được coi là một bộ phận không tách rời của Hợp Đồng và có giá trị pháp lý ràng buộc đối với Các Bên.
  2. Cơ sở để xác định Dư Nợ tại bất kỳ thời điểm nào là các Xác Nhận Đơn Hàng, Biên Bản Giao Nhận Hàng, Hóa Đơn Bán Hàng, các chứng từ thanh toán tiền hàng, các chứng từ thanh toán Nợ, Bản Đối Chiếu Và Xác Nhận Dư Nợ kỳ gần nhất,...

**Điều 6: Giao nhận Hàng hóa**

* 1. Bên Mua có trách nhiệm cử nhân viên kiểm đếm và nhận hàng ngay tại địa điểm giao nhận được quy định trong Xác Nhận Đơn Hàng, được gọi là "Đại diện giao nhận". Nếu phát hiện Hàng Hoá được giao không đủ số lượng và/hoặc không đúng chất lượng như đã quy định tại Xác Nhận Đơn Hàng tương ứng thì Bên Mua có quyền từ chối không nhận hàng, tuy nhiên Bên Mua phải nêu rõ lý do bằng văn bản và bằng chứng về việc từ chối không nhận hàng này. Sau khi thống nhất giao nhận, Đại diện giao nhận của Bên Mua sẽ ký xác nhận vào Biên bản Giao Nhận Hàng và được xem là Bên Mua đã nhận toàn bộ lô hàng đúng thỏa thuận trong Xác Nhận Đơn Hàng...
  2. Sau khi Hàng Hóa đã được Bên Bán giao cho Bên Mua theo Biên Bản Giao Nhận Hàng, Bên Bán sẽ không chịu trách nhiệm về các tổn thất hay thiệt hại sau đó, ngoại trừ trường hợp Bên Mua chứng minh được các tổn thất hay thiệt hại phát sinh do Hàng Hóa của Bên Bán không đảm bảo về chất lượng theo quy định trong Xác Nhận Đơn Hàng.
  3. Trường hợp hàng hóa bị thiệt hại do bên vận chuyển, thì bên nào ký hợp đồng vận chuyển bên ấy phải chịu trách nhiệm làm việc với bên vận chuyển để yêu cầu bồi thường thiệt hại.
  4. Các nội dung khác về giao nhận Hàng Hóa được Các Bên thống nhất trong từng Xác Nhận Đơn Hàng.

**Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Bên Bán**

Ngoài các quy định khác trong Hợp Đồng này, Bên Bán có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

* 1. Yêu cầu Bên Mua thanh toán theo đúng quy định của Hợp Đồng này và Xác Nhận Đơn Hàng.
  2. Cung cấp Hàng Hóa theo quy định của Hợp Đồng này và Xác Nhận Đơn Hàng.
  3. Cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng từ hàng hóa cho Bên Mua theo quy định.
  4. Cung cấp cho Bên Mua đầy đủ các các giấy tờ cần thiết liên quan đến Hàng Hoá (nếu có) để Bên Mua có thể lưu thông Hàng Hoá trên thị trường theo quy định của pháp luật hiện hành.
  5. Bên Bán tại đây thừa nhận rằng Quyền Sở Hữu Công Nghiệp của Hàng Hóa thuộc sở hữu hợp pháp và là tài sản của Bên Bán.
  6. Hỗ trợ, phối hợp với Bên Mua giải quyết các khiếu nại của khách hàng về chất lượng Hàng Hóa.

**Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Bên Mua**

Ngoài các quy định khác trong Hợp Đồng này, Bên Mua có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

* 1. Yêu cầu Bên Bán giao Hàng Hóa theo quy định của Hợp Đồng này và Xác Nhận Đơn Hàng.
  2. Thanh toán Tiền Mua Hàng/Dư Nợ cho Bên Bán theo quy định tại Hợp Đồng này và Xác Nhận Đơn Hàng.
  3. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin và tài liệu như được quy định tại Hợp Đồng này.
  4. Gia hạn bảo lãnh và thực hiện các biện pháp bảo đảm tương ứng với thời gian gia hạn theo quy định của Hợp Đồng và/hoặc theo thỏa thuận của Các Bên.
  5. Tuân thủ các quy định, nội quy bán Hàng Hóa của Bên Bán theo quy định của Hợp Đồng này và/ hoặc theo cách chính sách bán hàng của Bên Bán tùy từng thời điểm.
  6. Không được chuyển nhượng bất kỳ quyền và nghĩa vụ nào theo Hợp Đồng này và các thỏa thuận khác có liên quan cho bên thứ ba khi chưa được sự chấp thuận trước bằng văn bản của Bên Bán.

**Điều 9: Thời hạn, sửa đổi và chấm dứt Hợp đồng**

* 1. Hợp Đồng này sẽ có giá trị và ràng buộc Các Bên kề từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2021.
  2. Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng:

Mọi sửa đổi, bổ sung nội dung Hợp Đồng này phải được lập thành văn bản với sự đồng thuận của Bên Mua và Bên Bán và được ký bởi đại diện theo pháp luật hoặc theo uỷ quyền hợp pháp của Các Bên và cấu thành phụ lục kèm theo Hợp Đồng này.

* 1. Chấm dứt hợp đồng

Các bên tại đây thống nhất rằng Hợp Đồng này được chấm dứt khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

* + 1. Hết thời hạn của Hợp Đồng mà Các Bên không có thỏa thuận gia hạn thêm thời hạn. Trong trường hợp đó, Bên Mua sẽ tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ còn tồn đọng theo quy định của Hợp Đồng này.
    2. Các Bên thống nhất chấm dứt Hợp Đồng bằng văn bản. Trong trường hợp này, Các Bên sẽ thoả thuận các điều khoản và điều kiện chấm dứt.
    3. Các trường hợp chấm dứt khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 10: Giải quyết tranh chấp**

Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng này, trước hết sẽ được các bên giải quyết thông qua thương lượng hòa giải. Trong trường hợp Các Bên không giải quyết được bằng

thương lượng, tranh chấp sẽ được đưa ra tòa án có thẩm quyền tại Hải Phòng để giải quyết theo quy định của pháp luật Việt Nam.

**Điều 11: Điều khoản chung**

* 1. Hợp Đồng có hiệu lực kể từ ngày ký. Sau khi Các Bên hoàn thành các nghĩa vụ đã cam kết trong Hợp Đồng thì Hợp Đồng này coi như đã được thanh lý.
  2. Các văn bản, phụ lục hợp đồng được người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký gửi trực tiếp hoặc qua fax, mail, scan ...... đều có giá trị pháp lý như nhau.
  3. Hợp Đồng này sẽ ràng buộc và có hiệu lực vì lợi ích của những bên kế nhiệm và bên nhận chuyển giao của mỗi Bên. Bên Bán và Bên Mua sẽ có quyền chuyển giao một phần hoặc toàn bộ quyền và nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này cho bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào khác.
  4. Trong thời hạn Hợp đồng, nếu các Bên có sự thay đổi người đại diện, đại diện theo pháp luật, sáp nhập, chia tách, chuyển đổi sở hữu pháp nhân thì người đại diện theo pháp luật kế nhiệm và pháp nhân mới của các Bên sẽ kế thừa các nghĩa vụ theo Hợp đồng và phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng.
  5. Hợp Đồng này được lập thành bốn (04) bản gốc bằng Tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ hai (02) bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN BÁN ĐẠI DIỆN BÊN MUA**